

Số: /KH-UBND

Lai Khê, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hoá dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế

Thực hiện Kế hoạch số 1248/KH-BYT ngày 06/7/2026 của Bộ Y tế; công văn số 8321/VP-VX ngày 08/7/2026 của Văn phòng UBND thành phố; kế hoạch số 216/KH-SYT ngày 14/7/2026 của Sở Y tế thành phố về việc triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

Ủy ban nhân dân xã Lai Khê ban hành Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Sở Y tế Hải Phòng; góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Rà soát, xác minh, cập nhật, chuẩn hóa và hoàn thiện dữ liệu thuộc phạm vi phát sinh trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, chưa thống nhất hoặc không còn phù hợp với thực tế.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn trong việc đối soát, xác minh, cập nhật dữ liệu; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ đầu mối trong quản trị dữ liệu.

- Từng bước hình thành cơ chế cập nhật, kiểm soát chất lượng dữ liệu thường xuyên sau khi kết thúc chiến dịch, bảo đảm dữ liệu luôn ở trạng thái đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, thông suốt và đồng bộ.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Chiến dịch phải được thực hiện thống nhất, đồng bộ, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Dữ liệu được rà soát, xác minh, cập nhật và chuẩn hóa phải tuân thủ đúng quy trình nghiệp vụ, tiêu chuẩn kỹ thuật, danh mục dùng chung và hướng dẫn của cơ quan

chuyên môn; ưu tiên xử lý dứt điểm các lỗi về định danh cá nhân, cư trú, hộ tịch, địa chỉ, trạng thái đối tượng, hồ sơ trùng lặp và dữ liệu không còn giá trị sử dụng.

- Trong quá trình triển khai phải bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe và các thông tin nhạy cảm; thực hiện sao lưu dữ liệu, lưu vết toàn bộ quá trình cập nhật, chỉnh sửa; không tự động xóa, hợp nhất hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ xác minh.

- Kết quả triển khai phải được theo dõi, kiểm tra, đánh giá thường xuyên; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền. Sau khi kết thúc Chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì việc cập nhật, làm sạch, quản trị và khai thác dữ liệu thường xuyên, bảo đảm dữ liệu luôn được cập nhật kịp thời, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, cải cách hành chính và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế trên địa bàn xã.

II. PHẠM VI 12 CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

1. Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội.
2. Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội.
3. Cơ sở dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS.
4. Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế.
5. Cơ sở dữ liệu người khuyết tật.
6. Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội.
7. Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em.
8. Cơ sở dữ liệu về an toàn thực phẩm.
9. Cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh.
10. Cơ sở dữ liệu về nhân lực y tế.
11. Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.
12. Hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Chuẩn bị triển khai chiến dịch

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, phân công đầu mối phụ trách, chuẩn bị nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật, điều kiện làm việc và các nguồn lực cần thiết để tổ chức thực hiện.

- Tổ chức rà soát hiện trạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đang quản lý, đánh giá khả năng đáp ứng về hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, đường truyền, thiết bị và nhân lực phục vụ quá trình triển khai chiến dịch.

- Phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ thông tin, doanh nghiệp viễn thông tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ, hướng dẫn kỹ thuật, thống nhất quy trình triển khai, tiêu chuẩn dữ liệu, phương pháp làm sạch, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu; thiết lập cơ chế phối hợp, hỗ trợ kỹ thuật trong suốt thời gian diễn ra chiến dịch.

2. Rà soát, đánh giá hiện trạng và kiểm kê dữ liệu

- Tổ chức rà soát toàn diện hiện trạng dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; thống kê số lượng cơ sở dữ liệu đang quản lý, số lượng bản ghi hiện có, mức độ hoàn thiện dữ liệu, hiện trạng kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn dữ liệu theo quy định của Bộ Y tế.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, xác định khối lượng công việc của từng cơ sở dữ liệu chuyên ngành; xây dựng danh mục các nhóm lỗi cần xử lý; phân loại các lỗi có thể xử lý bằng giải pháp kỹ thuật và các lỗi cần xác minh nghiệp vụ để đề xuất cơ quan có thẩm quyền khắc phục để thực hiện phù hợp.

3. Tổ chức làm sạch, chuẩn hoá và làm giàu dữ liệu

- Trên cơ sở kết quả rà soát, các cơ quan, đơn vị triển khai đồng bộ các giải pháp làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, danh mục dùng chung và quy định chuyên môn do Bộ Y tế ban hành. Việc chuẩn hóa phải bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, đúng cấu trúc, đúng định dạng, thống nhất giữa các hệ thống thông tin và đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Thực hiện chuẩn hóa các trường thông tin bắt buộc như thông tin định danh cá nhân, họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ cư trú, mã cơ sở y tế, mã đơn vị hành chính, mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mã cơ sở tiêm chủng, mã cơ sở an toàn thực phẩm, giấy phép hành nghề, chức danh nghề nghiệp và các trường dữ liệu khác theo quy định của Bộ Y tế. Đồng thời, rà soát, loại bỏ các dữ liệu trùng lặp, dữ liệu thử nghiệm, dữ liệu không còn giá trị sử dụng; chỉnh sửa các dữ liệu sai định dạng, sai quy tắc nghiệp vụ hoặc chưa thống nhất giữa các hệ thống.

- Quá trình xử lý dữ liệu phải bảo đảm nguyên tắc an toàn, không làm mất dữ liệu; thực hiện sao lưu dữ liệu trước khi xử lý; ghi nhận đầy đủ lịch sử cập nhật và bảo đảm khả năng truy vết khi cần thiết.

4. Đối soát, xác minh và cập nhật dữ liệu

- Sau khi hoàn thành việc làm sạch và chuẩn hóa, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện đối soát dữ liệu với các cơ sở dữ liệu có liên quan nhằm bảo đảm tính chính xác, đầy đủ và đồng bộ của thông tin. Việc đối soát tập trung vào các trường thông tin định danh cá nhân, thông tin bảo hiểm y tế, thông tin hành nghề, thông tin cơ sở y tế và các dữ liệu chuyên ngành khác theo quy định.

- Đối với các trường hợp dữ liệu có sai khác, thiếu thông tin hoặc chưa thống nhất, các cơ quan, đơn vị tổ chức xác minh với hồ sơ gốc hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan để cập nhật, bổ sung theo đúng quy định. Việc xác minh phải được thực hiện khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm dữ liệu sau khi cập nhật phản ánh đúng tình trạng thực tế.

- Trong quá trình đối soát, các cơ quan, đơn vị thực hiện làm giàu dữ liệu thông qua việc bổ sung các trường thông tin còn thiếu, cập nhật các thuộc tính dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành, thống kê, phân tích và kết nối, chia sẻ dữ liệu; từng bước nâng cao giá trị khai thác của các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

5. Kiểm tra, giám sát chất lượng dữ liệu

- Trong quá trình triển khai chiến dịch, các cơ quan, đơn vị thường xuyên tự kiểm tra chất lượng dữ liệu sau khi xử lý; đánh giá mức độ hoàn thành theo các tiêu chí về tính đầy đủ, tính chính xác, tính thống nhất, tính cập nhật và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu. Kịp thời phát hiện, khắc phục các lỗi phát sinh và cập nhật kết quả xử lý vào hệ thống quản lý.

- UBND xã tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện tại các cơ quan, đơn vị. Tổng hợp những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; đề xuất các giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng dữ liệu trong giai đoạn tiếp theo.

6. Duy trì, cập nhật và khai thác dữ liệu sau chiến dịch

- Sau khi hoàn thành chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì việc rà soát, cập nhật và kiểm soát chất lượng dữ liệu như một nhiệm vụ thường xuyên; bảo đảm dữ liệu được cập nhật ngay từ khi phát sinh, hạn chế tối đa việc phát sinh dữ liệu sai, thiếu hoặc trùng lặp.

- Tiếp tục hoàn thiện quy trình quản trị dữ liệu, tăng cường ứng dụng các công cụ số, công nghệ phân tích dữ liệu và trí tuệ nhân tạo trong kiểm tra chất lượng dữ liệu; khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành, cải cách hành chính, chuyển đổi số ngành y tế và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tham mưu UBND xã theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn. Chịu trách nhiệm rà soát, làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu về cơ sở trợ giúp xã hội; đối tượng trợ giúp xã hội; người khuyết tật; người làm công tác xã hội thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Trạm Y tế, Văn phòng HĐND và UBND, Công an xã và các đơn vị liên quan xác minh thông tin nhân thân, địa chỉ, tình trạng hưởng chính sách và các thông tin phục vụ chuẩn hóa dữ liệu.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn rà soát, xác minh, cập nhật thông tin trẻ em, học sinh phục vụ chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế có liên quan.

- Phối hợp với các đơn vị viễn thông rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số và các hệ thống thông tin phục vụ quản lý dữ liệu chuyên ngành y tế; triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dữ liệu, ứng dụng công nghệ số

trong quản trị, khai thác và chia sẻ dữ liệu theo định hướng xây dựng chính quyền số và phát triển dữ liệu số của xã.

- Tham mưu UBND xã tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện tham mưu UBND xã báo cáo Sở Y tế theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Chủ trì thực hiện rà soát, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS; môi trường cơ sở y tế; quản lý trẻ em; an toàn thực phẩm; khám, chữa bệnh; nhân lực y tế; hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia; hệ thống thông tin lĩnh vực sức khỏe bà mẹ trẻ em/sức khỏe sinh sản.

- Chịu trách nhiệm rà soát, cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu phát sinh trên địa bàn xã; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác minh các trường hợp còn thiếu thông tin, sai thông tin hoặc chưa thống nhất giữa các cơ sở dữ liệu.

- Thực hiện việc cập nhật dữ liệu ngay sau khi có kết quả xác minh; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đã cập nhật. Tăng cường kiểm soát chất lượng dữ liệu ngay từ khâu tiếp nhận, tạo lập hồ sơ; hạn chế phát sinh các lỗi mới sau khi hoàn thành chiến dịch.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

3. Công an xã

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

- Phối hợp hỗ trợ đối soát, xác minh thông tin định danh cá nhân, số định danh cá nhân, căn cước công dân, thông tin cư trú, tình trạng công dân và các thông tin khác thuộc phạm vi quản lý của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định, phục vụ việc xử lý các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp hoặc chưa thống nhất giữa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Xác minh các trường hợp có nghi ngờ về nhân thân, địa chỉ cư trú, người đã chết nhưng dữ liệu vẫn còn hoạt động, người chuyển nơi cư trú hoặc các trường hợp khác cần xác minh theo đề nghị của cơ quan y tế. Phối hợp trao đổi thông tin, hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình đối soát dữ liệu; bảo đảm việc khai thác, sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích, đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin và an ninh mạng.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch. Tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành trong thời gian triển khai Chiến dịch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác minh, đối chiếu thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi, cải chính hộ tịch; thông tin trẻ em mới sinh; cha, mẹ hoặc người giám hộ và các trường hợp đã chết nhưng hồ sơ còn trạng thái hoạt động trên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế.

5. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; xác minh thông tin pháp lý, địa chỉ, ngành nghề kinh doanh, người đại diện và tình trạng hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm khi có yêu cầu.

- Phối hợp rà soát, cập nhật dữ liệu liên quan đến môi trường tại các cơ sở y tế và các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của Chiến dịch trên hệ thống truyền thanh, cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội chính thống khác.

- Xây dựng chuyên mục, tin, bài tuyên truyền; phản ánh kịp thời tiến độ, kết quả triển khai Chiến dịch trên địa bàn.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng Chiến dịch; tham gia giám sát, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu. Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân phối hợp cung cấp thông tin trung thực, đầy đủ, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát, cập nhật thông tin sức khỏe học sinh, tình hình tiêm chủng và các dữ liệu liên quan theo hướng dẫn của ngành y tế.

9. Trưởng các Thôn

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xác minh thông tin thực tế đối với các trường hợp thiếu thông tin, sai địa chỉ, thay đổi nơi cư trú, trẻ mới sinh, người đã chết hoặc các trường hợp cần xác minh.

- Hỗ trợ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số trong việc xác minh thông tin tại địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân phối hợp cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác phục vụ triển khai Chiến dịch; kịp thời phản ánh các trường hợp biến động dân cư liên quan đến dữ liệu chuyên ngành y tế.

10. Đề nghị Bảo hiểm Xã hội cơ sở Thanh Hà

- Hỗ trợ đối chiếu dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội với cơ sở dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh của ngành y tế nhằm phát hiện các trường hợp sai lệch thông tin định danh, sai thông tin thẻ bảo hiểm y tế, dữ liệu trùng lặp, dữ liệu chưa đồng bộ hoặc các trường hợp cần bổ sung, cập nhật theo quy định.

- Hướng dẫn Trạm Y tế xử lý các trường hợp chưa đồng bộ thông tin giữa dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và dữ liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội; hỗ trợ giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình liên thông dữ liệu, bảo đảm dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được cập nhật đầy đủ, chính xác và thống nhất.

11. Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông đồng hành

- Phối hợp rà soát hiện trạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang vận hành; đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu và chất lượng dữ liệu.

- Bố trí nhân lực kỹ thuật hỗ trợ trực tiếp hoặc từ xa trong suốt thời gian triển khai chiến dịch; kịp thời xử lý các sự cố kỹ thuật, bảo đảm các hệ thống thông tin hoạt động ổn định, liên tục, an toàn và không làm gián đoạn hoạt động chuyên môn y tế.

12. Các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân trên địa bàn xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu theo yêu cầu phục vụ công tác đối soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu.

13. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn xã

Cung cấp hồ sơ, tài liệu về điều kiện kinh doanh và tình trạng hoạt động của cơ sở theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền để phục vụ việc rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu của 12 cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã Lai Khê. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Thành phố;
- TT: Đảng ủy; HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Liêm

PHỤ LỤC I
PHÂN CÔNG ĐẦU MỐI TRIỂN KHAI
12 CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN NGÀNH Y TẾ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /7/2026 của UBND xã Lai Khê)

TT	Cơ sở dữ liệu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra
1	Cơ sở dữ liệu cơ sở trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	- Công an xã; - Văn phòng HĐND và UBND xã; - Trưởng các thôn.	100% dữ liệu được rà soát, chuẩn hoá
2	Cơ sở dữ liệu đối tượng trợ giúp xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	- Công an xã; - Văn phòng HĐND và UBND xã; - Trưởng các thôn.	Dữ liệu đồng bộ với CSDL dân cư
3	Cơ sở dữ liệu lĩnh vực dự phòng, HIV/AIDS	Trạm Y tế xã	- Công an xã; - Trưởng các thôn.	Dữ liệu đầy đủ, chính xác
4	Cơ sở dữ liệu môi trường cơ sở y tế	Trạm Y tế xã	- Phòng Kinh tế xã; - Các phòng khám đa khoa, chuyên khoa tư nhân.	Dữ liệu chuẩn hoá
5	Cơ sở dữ liệu người khuyết tật	Phòng Văn hóa - Xã hội	- Công an xã; - Văn phòng HĐND và UBND xã; - Trưởng các thôn.	Hoàn thành đối soát
6	Cơ sở dữ liệu người làm công tác xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Dữ liệu được cập nhật đầy đủ
7	Cơ sở dữ liệu quản lý trẻ em	Trạm Y tế xã	- Phòng Văn hoá - Xã hội; - Văn phòng HĐND và UBND xã; - Công an xã; - Các cơ sở giáo dục. - Trưởng các thôn.	Dữ liệu chính xác, đầy đủ

TT	Cơ sở dữ liệu	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm đầu ra
8	Cơ sở dữ liệu an toàn thực phẩm	Trạm Y tế xã	- Phòng Văn hoá - Xã hội xã; - Phòng Kinh tế xã; - Công an xã; - Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.	100% dữ liệu được chuẩn hoá
9	Cơ sở dữ liệu về khám, chữa bệnh	Trạm Y tế xã	- Công an xã; - Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.	100% hồ sơ được đối soát CCCD/BHYT
10	Cơ sở dữ liệu về nhân lực y tế	Trạm Y tế xã	Các cơ sở hành nghề y, dược tư nhân	Dữ liệu nhân lực đầy đủ
11	Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia	Trạm Y tế xã	- Công an xã; - Văn phòng HĐND và UBND xã; - Các cơ sở giáo dục.	100% dữ liệu được làm sạch
12	Hệ thống thông tin sức khỏe bà mẹ, trẻ em/sức khỏe sinh sản	Trạm Y tế xã	- Văn phòng HĐND và UBND xã; - Phòng Văn hóa - Xã hội xã; - Công an xã; - Trưởng các thôn.	Dữ liệu được chuẩn hoá